

ÔN THI HKI ĐỊA 8

Bài 8: TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ- XÃ HỘI Ở CÁC NƯỚC CHÂU Á

1. Nông nghiệp

a. Trồng trọt:

- Sản xuất lương thực: lúa gạo, lúa mì, ngô,...
- Lúa gạo chiếm 93% sản lượng lúa gạo, lúa mì chiếm 39% sản lượng lúa mì của thế giới.
- Sản xuất lương thực đạt kết quả vượt bậc ở một số nước như: Trung Quốc, Ấn Độ, Thái Lan.
- Thái Lan và Việt Nam xuất khẩu gạo đứng thứ nhất và thứ 2 thế giới.

b. Chăn nuôi:

- Vùng khí hậu ẩm: trâu, bò, lợn, gà, vịt,...
- Vùng khô hạn: dê, bò, ngựa,...
- Vùng khí hậu lạnh Bắc Á: tuần lộc.

2. Công nghiệp

- Được ưu tiên phát triển ở nhiều nước, nhưng phát triển chưa đều.
- Cơ cấu ngành công nghiệp đa dạng, gồm công nghiệp khai khoáng, luyện kim, cơ khí,...

3. Dịch vụ

- Các hoạt động dịch vụ rất được các nước coi trọng.
- Nhật Bản, Xingapo, Hàn Quốc có dịch vụ phát triển cao.

Bài 9: KHU VỰC TÂY NAM Á

1. Vị trí địa lí

- Nằm trong khoảng vĩ độ từ 12⁰B- 42⁰B.
- Vị trí chiến lược quan trọng:
 - + Nằm ở ngã ba của 3 châu lục. Giáp nhiều biển, nhiều vịnh, Nam Á, Trung Á, Châu Âu, Châu Phi.
 - + Khu vực có nhiều dầu mỏ.

2. Đặc điểm tự nhiên

- Địa hình: chủ yếu nhiều núi và cao nguyên.
 - + Phía Đông Bắc: các dãy núi cao bao quanh các sơn nguyên.
 - + Ở giữa: đồng bằng Lưỡng Hà.
 - + Phía Tây Nam: sơn nguyên A- rap.

- Khí hậu: nhiệt đới khô.

- Tài nguyên: dầu mỏ và khí đốt.

3. Đặc điểm dân cư- kinh tế- chính trị

a. Dân cư:

- Dân số: 286 triệu người, phần lớn là người A- rap, chủ yếu theo đạo Hồi.
- Sống tập trung ở ven biển, nơi có mưa, đô thị,...

b. Kinh tế- chính trị:

- Công nghiệp khai thác, chế biến dầu mỏ và thương mại phát triển.
- Trồng lúa mì, chà là, chăn nuôi du mục

- Không ổn định về chính trị, kinh tế.

Bài 10: ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN KHU VỰC NAM Á

1. Vị trí địa lí và địa hình

a. Vị trí:

- Nằm trong khoảng vĩ độ từ 5°B - 37°B .
- Giáp: Tây Nam Á, Trung Á, Đông Nam Á, biển A- rap, vịnh Ben- gan.

b. Địa hình: Có 3 miền địa hình:

- + Phía Bắc: hệ thống núi Hy- ma- lay- a.
- + Ở giữa: đồng bằng Ấn Hằng.
- + Phía Nam: sơn nguyên Đêcan,

2. Khí hậu, sông ngòi, cảnh quan tự nhiên

a. Khí hậu:

- Khí hậu nhiệt đới gió mùa điển hình:
 - + Mùa đông có gió mùa Đông Bắc, thời tiết lạnh khô.
 - + Mùa hạ có gió mùa Tây Nam, nóng ẩm mưa nhiều.
- Là một trong những khu vực có mưa nhiều nhất thế giới.
- Vùng núi cao khí hậu thay đổi theo độ cao, phân hóa phức tạp.

b. Sông ngòi: Các sông lớn: sông Ấn, sông Hằng, sông Bra- ma- put.

c. Cảnh quan:

- Rừng nhiệt đới ẩm, xa van, hoang mạc, cảnh quan núi cao.

Bài 12: ĐẶC ĐIỂM TỰ NHIÊN KHU VỰC ĐÔNG Á

1. Vị trí địa lí và phạm vi khu vực Đông Á

- Nằm trong khoảng vĩ độ từ 18°B - 50°B .
- Lãnh thổ gồm 2 bộ phận: phần đất liền và phần hải đảo.

2. Đặc điểm tự nhiên

a. Địa hình và sông ngòi:

*** Phần đất liền:**

- Phía đông: vùng đồi núi thấp, đồng bằng rộng và bằng phẳng.
- Có 3 sông lớn: sông A- mua, sông Hoàng Hà, sông Trường Giang. Nguồn cung cấp nước do băng tuyết tan và mưa gió mùa.
- Phía tây: hệ thống núi, sơn nguyên cao, bồn địa rộng.

*** Phần hải đảo:**

- Miền núi trẻ, thường có động đất và núi lửa.

b. Khí hậu và cảnh quan:

*** Phần phía đông đất liền và hải đảo:**

- Khí hậu gió mùa ẩm, mùa đông có gió mùa tây bắc khô lạnh, mùa hè có gió mùa đông nam mát ẩm, mưa nhiều.
- Cảnh quan: rừng là chủ yếu.

*** Phần phía tây đất liền :**

- Khí hậu khô hạn quanh năm.
- Cảnh quan : thảo nguyên, hoang mạc, bán hoang mạc.

Bài 13 TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ- XÃ HỘI KHU VỰC ĐÔNG Á

1. Khái quát về dân cư và đặc điểm phát triển kinh tế khu vực Đông Á.

- Dân số : 1509,5 triệu người (năm 2002).
- Hiện nay, nền kinh tế các nước đang phát triển nhanh, tốc độ tăng trưởng cao. Quá trình phát triển theo hướng sản xuất để xuất khẩu.

2. Đặc điểm phát triển của một số quốc gia Đông Á

a. Nhật Bản :

- Cường quốc kinh tế lớn thứ 2 thế giới.
- Nền công nghiệp phát triển rất cao, nhiều ngành công nghiệp đứng hàng đầu thế giới: điện tử, đóng tàu, ô tô, hàng tiêu dùng....
- Thương mại và dịch vụ phát triển mạnh.
- Chất lượng cuộc sống cao và ổn định.

b. Trung Quốc :

- Nước đông dân nhất thế giới.
- Nhờ cải cách kinh tế, nền kinh tế hiện nay phát triển nhanh và đầy tiềm năng.
- Nông nghiệp : phát triển nhanh toàn diện, giải quyết tốt lương thực.
- Công nghiệp : phát triển nhanh hoàn chỉnh, cơ cấu đa dạng, hình thành nhiều ngành hiện đại.
- Tốc độ tăng trưởng kinh tế cao, ổn định.